

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1652**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **21** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
99 cá nhân nộp thuế thuộc địa bàn huyện Sơn Tịnh.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tại Công văn số 3698/CTQNG-QLN ngày 08/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 99 cá nhân nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 78.362.170 đồng (viết bằng chữ: Bảy mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi đồng).

(Danh sách cá nhân được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo).

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi - Sơn Tịnh điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi, Giám đốc các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi – Sơn Tịnh và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(KT), TH, CBTH;
- Lưu: VT, KT bngoc680

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

ĐANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHÁT CHẤM NỘ, TIỀN CHẤM NỘ
Bản kèm theo Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
	Tổng Cộng:	99						78.362.170	14.789.101	201.375	1.180.470	44.090.630	1.705.907	8.628.993	7.765.694
I	Doanh nghiệp, tổ chức:							-	-	-	-	-	-	-	-
II	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh	99						78.362.170	14.789.101	201.375	1.180.470	44.090.630	1.705.907	8.628.993	7.765.694
1	Bùi Đức Nam	8291001680	Xóm 7, thôn Thọ Lộc Bắc, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Bùi Đức Nam	212720385	2/7/2012	Công an Quảng Ngãi	483.713	145.745			291.438			46.530
2	Đặng Văn Hiệp	4300700803	Xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Đặng Văn Hiệp	0		0	1.386.004	410.409			820.578			155.017
3	Đỗ Linh Hoạt	4300566097	Thôn Ngăn Giang, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Đỗ Linh Hoạt	211930886	1/1/2000	Công an Quảng Ngãi	302.685	100.875			201.810			
4	Trần Thị Thanh Trúc	8425263916	Xóm 6, thôn Thọ Lộc Tây, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Trần Thị Thanh Trúc	212050356	10/30/2012	Công an Quảng Ngãi	5.444.859	1.659.324			3.318.735			466.800
5	Nguyễn Văn Quyền	4300632261	Xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Quyền	0		0	96.231	3.906			52.185			40.140
6	Bùi Thị Mỹ Nhịp	4300754855	Xóm 7, thôn Thọ Lộc Bắc, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Bùi Thị Mỹ Nhịp	212075603	4/21/2008	Công an Quảng Ngãi	186.390							186.390

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
7	Trịnh Công Long	4300313730	Đội 5, thôn Lâm Lộc, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Trịnh Công Long	211274221	9/6/2002	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Sơn Tịnh	10.676.780			1.180.470	2.399.443		6.121.426	975.441
8	Bạch Văn Hào	8076278257	Đội 5, thôn Lâm Lộc, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Bạch Văn Hào	212230995	05/01/0215	Công an Quảng Ngãi	438.666	146.220			292.446			
9	Đỗ Thị Thuý	4300530189	Xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Đỗ Thị Thuý	212733667	6/12/2008	Công an Quảng Ngãi	2.374.336	605.262			1.616.484		152.590	
10	Nguyễn Thị Thu Thủy	4300204682	Chợ mới, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Thu Thủy	212752223	6/5/2008	Công an Quảng Ngãi	361.368	120.456			240.912			
11	Trần Thanh Bình	4300700786	Xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Trần Thanh Bình	0	1/0/1900	0	2.767.577	450.012			1.839.138		478.427	
12	Đinh Tấn Nga	4300798436	Đội 3, thôn Phú Lộc, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Đinh Tấn Nga	212233483	04/8/2009	Công an Quảng Ngãi	1.882.074	623.463			1.246.781			11.830
13	Hồ Trung	4300742144	Đội 4, thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Hồ Trung	212210746	24/11/2012	Công an Quảng Ngãi	914.685				559.170		122.514	233.001

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)-(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
14	Nguyễn Thị Thủy	4300757648	Thôn Phong Niên thương, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Thủy	211285222	04/3/2008	Công an Quảng Ngãi	422.484	37.278			74.556			310.650
15	Nguyễn Hào	8067612988	Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Hào	210023513	01.01.2000	Công an Quảng Ngãi	208.890						22.500	186.390
16	Nguyễn Tấn Đô	4300545668	Thôn Phong Niên thương, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Tấn Đô	210588381	01/01/2020	Công an Quảng Ngãi	845.634	85.221			474.349		99.674	186.390
17	Nguyễn Thanh Hùng	4300566442	Thôn Phong Niên thương, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Thanh Hùng	0	0	0	522.225						56.250	465.975
18	Lê Minh Cảnh	4300566393	Thôn Phong Niên thương, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Lê Minh Cảnh	0	0	0	16.350						16.350	
19	Nguyễn Văn Kiêu	4300566562	Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Kiêu	0	0	0	241.444				173.964		67.480	
20	Đoàn Văn Tiến	4300631701	Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Đoàn Văn Tiến	0	0	0	86.230				62.130		24.100	
21	Phạm Văn Bùn	4300545315	Thôn Phong Niên thương, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Phạm Văn Bùn	212722375	01/01/2000	Công an Quảng Ngãi	255.030						68.640	186.390

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
22	Dương Thanh Trà	4300545428	Thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Dương Thanh Trà	212148916	01/01/2000	Công an Quảng Ngãi	16.836	5.613			11.223			
23	Nguyễn Thị Như Hoà	4300740718	Đội 7, thôn Phong Niên Thượng, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Như Hoà	212557143	31/5/2005	Công an Quảng Ngãi	443.766	85.029			158.472		13.875	186.390
24	Lê Thị Thu Hà	4300751741	Xóm 6, thôn Phong Niên Thượng, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Lê Thị Thu Hà	212233213	10/01/2002	Công an Quảng Ngãi	353.085	116.241			232.344			4.500
25	Huỳnh Tấn Chiếm	4300752713	Đội 2, thôn Thê Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Huỳnh Tấn Chiếm	211009506	01/01/2010	Công an Quảng Ngãi	551.733					551.733		
26	Nguyễn Minh Thuận	4300778655	Xóm 3, thôn Thê Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Minh Thuận	212174230	06/10/2014	Công an Quảng Ngãi	1.466.518	354.214			885.654			226.650
27	Võ Đình Đỏ	8079894455	Xóm 2, thôn Thê Long, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Võ Đình Đỏ	212338806	11/09/2015	Công an Quảng Ngãi	508.866	150.526			301.010			57.330
28	Huỳnh Thị Quyên	4300566749	Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Huỳnh Thị Quyên	0	0	0	336.576				298.224		38.352	

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
29	Nguyễn Văn Trục	8337857332	Xóm 3, thôn Phong Niên Hạ, xã Tỉnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Trục	211984633	23/6/2009	Công an Quảng Ngãi	4.988.653	1.616.060			3.232.193			140.400
30	Trần Hồng Chinh	4300795971	Xóm 2, thôn Trường Thọ, xã Tỉnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Trần Hồng Chinh	212159912	02/11/2010	Công an Quảng Ngãi	3.296.358	1.070.665			2.141.363			84.330
31	Mai Tấn Thom	8247818378	Xóm 3, thôn Thê Lợi, xã Tỉnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Mai Tấn Thom	210529553	04/10/2012	Công an Quảng Ngãi	1.168.924					1.154.174		14.750
32	Lê Tấn Hoàng	8362474252	Đội 7, thôn Phong Niên Thượng, xã Tỉnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Lê Tấn Hoàng	212749386	03/01/2012	Công an Quảng Ngãi	4.081.364	1.296.755			2.593.269			191.340
33	Võ Tấn Phúc	4300308346	Thôn Phong Niên, xã Tỉnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Võ Tấn Phúc	34E8000067	15/8/2002	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Sơn Tịnh	960.700						28.750	931.950
34	Võ Tấn Lực	8342259313	Đội 3, thôn Phú Lộc, xã Tỉnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Võ Tấn Lực	212728492	29/5/2012	Công an Quảng Ngãi	3.833.820	1.229.580			2.459.160			145.080
35	Lâm Quang Dũng	4300570833	Xóm 11, thôn Tây, xã Tỉnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Lâm Quang Dũng	0	0	0	851.048				795.480		55.568	

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)-(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
36	Lê Công Hậu	4300529049	Xóm 9, thôn Tây, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Lê Công Hậu	211596350	7/1/1986	Công an Nghĩa Bình	469.514				424.988		44.526	
37	Nguyễn Thị Vân	4300570914	Xóm 11, thôn Tây, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Vân	0	0	0	462.960				447.336		15.624	
38	Nguyễn Thị Vân	4300631959	Xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Vân	0	0	0	64.300						2.170	62.130
39	Trần Kim Hoanh	4300751759	Thôn Tây, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Trần Kim Hoanh	212120561	12/20/1997	Công an Quảng Ngãi	2.016.025				1.913.780		102.245	
40	Đào Kim Long	4300738395	Xóm 4, thôn Thọ Nam, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Đào Kim Long	211289915	7/11/1997	Công an Quảng Ngãi	380.849	380.849						
41	Ung Văn Sỹ	4300534680	Xóm Gò Mít, thôn Trà Bình, xã Tịnh Trà, thành phố Quảng Ngãi	Ung Văn Sỹ	210646125	7/19/1979	Công an Nghĩa Bình	279.493	51.194			102.389			125.910
42	Phan Thanh Quang	4300565294	xã Tịnh Trà, thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	Phan Thanh Quang	212762487	1/1/2014	Công an Quảng Ngãi	1.847.221	478.552			1.311.669		57.000	
43	Phạm Thị Mỹ Lai	8502605701	Xóm Đoàn Kết, thôn Trà Bình, xã Tịnh Trà, thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	Phạm Thị Mỹ Lai	212196072	11/14/2017	Công an Quảng Ngãi	186.515	60.503			120.972			5.040

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
44	Lê Đình Ba	4300207669	Xóm 6, thôn Minh Long, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lê Đình Ba				194.134		141.196		52.938			
45	Võ Văn Hiếu	4300214144	Xóm 7, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Võ Văn Hiếu				494.151		16.709		346.742		6.440	124.260
46	Nguyễn Thị Bích Liên	4300214271	Xóm 7, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh	Nguyễn Thị Bích Liên				350.874				335.502		15.372	
47	Trần Thị Chin	4300543854	Xóm 7, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Thị Chin	210563438	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	760.491				474.003		286.488	
48	Nguyễn Văn Thương	4300543903	Xóm 7, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Thương	212050564	1/1/2014	Công an Quảng Ngãi	81.000	27.000			54.000			
49	Châu Minh Cảnh	4300562977	Xóm 6, thôn Minh Long, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Châu Minh Cảnh	211174509		Công an Quảng Ngãi	31.065				31.065			
50	Phạm Lâm	4300563000	Xóm 1, thôn Minh Thành, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Phạm Lâm	212094400			126.430						2.170	124.260

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
51	Ta Công Đoàn	4300570015	Xóm 1, thôn Minh Trung, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Ta Công Đoàn				318.720				298.224		20.496	
52	Đoàn văn Sang	4300570061	Xóm 6, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Đoàn văn Sang				1.286.000				1.242.600		43.400	
53	Phạm Thị Hồng Hoa	4300571259	Xóm 6, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Phạm Thị Hồng Hoa				108.366		43.470		31.098		33.798	
54	Nguyễn Thị Dung	4300631194	Xóm 7, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Dung	211976971	12/14/2011	Công an Quảng Ngãi	252.812				173.964		78.848	
55	Trần Thị Kim Yến	4300700828	Xóm 7, thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Thị Kim Yến	211979012	7/25/2012	Công an Quảng Ngãi	252.090	67.440			184.650			
56	Nguyễn Thị Minh Hương	8428990081	Xóm 1, thôn Minh Trung, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Minh Hương	212050634	5/23/2006	Công an Quảng Ngãi	41.988	12.586			25.172			4.230
57	Nguyễn Đức Hồng	4300208895	Xóm 2, thôn Mỹ Danh, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Đức Hồng				33.130						2.065	31.065

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
58	Lê Tấn Dũng	4300216014	Xóm 2, thôn Mỹ Danh, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lê Tấn Dũng	211950476	1/1/1980	Công an Quảng Ngãi	66.260						4.130	62.130
59	Lâm Thị Thuý Hương	4300544706	Xóm 2, thôn Hới Đức, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lâm Thị Thuý Hương	211950482	2/6/2007	Công an Quảng Ngãi	496.950						30.975	465.975
60	Tà Đức Trường	4300544865	Hòa, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Tà Đức Trường				9.555	5.655					3.900	
61	Đỗ Thị Huệ	4300549542	Xóm 2, thôn Mỹ Danh, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Đỗ Thị Huệ	212231704			92.780						30.650	62.130
62	Trương Quang Long	4300801576	Xóm 3A, thôn Vĩnh Tuy, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trương Quang Long	212473022	2/1/2012	Công an Quảng Ngãi	1.786.365	579.555			1.159.110			47.700
63	Đặng Quang Trí	4300801583	Xóm 4B, thôn Vĩnh Tuy, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Đặng Quang Trí	212127520	5/30/2013	Công an Quảng Ngãi	554.283	184.761			369.522			
64	Lê Văn Hải	4300537177	Đội 9, thôn An Kim, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lê Văn Hải	211979284	3/19/1997	Công an Quảng Ngãi	51.580							51.580

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
65	Nguyễn Ngọc Tiến	4300809180	Đội 8, thôn Đông Hòa, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Ngọc Tiến	212373359	3/19/2011	Công an Quảng Ngãi	430.020	137.700			275.400			16.920
66	Tạ Thanh Tiến	8538170797	Đội 11, thôn Phước Thọ, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Tạ Thanh Tiến	212231287	1/14/2014	Công an Quảng Ngãi	625.473	192.051			384.102			49.320
67	Lâm Thị Thương	4300201480	Đội 12, thôn An Bình, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lâm Thị Thương	210579219	7/5/1979	Công an Quảng Ngãi	148.013	33.768			67.715			46.530
68	Trần Văn Sáu	4300547591	Đội 12, thôn An Bình, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Văn Sáu	211237761	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	47.852				43.491		4.361	
69	Lê Thị Thu Ba	4300547619	Đội 12, thôn An Bình, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lê Thị Thu Ba	212135829	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	41.016				37.278		3.738	
70	Nguyễn Thị Gái	4300547626	Đội 12, thôn An Bình, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Gái	210579259	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	365.616	104.922			209.844		4.320	46.530
71	Nguyễn Huệ	4300817287	Đội 10, thôn Đồng Nhơn Nam, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Huệ	212017189	11/29/2010	Công an Quảng Ngãi	16.236	8.712			7.524			

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
72	Nguyễn Thanh Thùy	8279583915	Đội 1, thôn Tân An, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thanh Thùy	211237761	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	108.621	36.207			72.414			
73	Trần Thị Hương	43006565914	Xóm 5, thôn Bình Nam, xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Thị Hương	212051273	1/1/2000	Công an Quảng Ngãi	119.070	20.520			41.040			57.510
74	Ngô Thanh Tiên	4300630754	Xóm 1, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Ngô Thanh Tiên	212725444	10/19/2010	Công an Quảng Ngãi	268.014				236.094		31.920	
75	Trần Thị Em	8247795748	Xóm 8, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Thị Em	210649244	3/13/2012	Công an Quảng Ngãi	1.276.398	406.296			812.592			57.510
76	Mai Hữu Thanh	8273643276	Xóm 8, thôn Bình Nam, xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Mai Hữu Thanh	211269844	11/22/2012	Công an Quảng Ngãi	602.011	177.490			394.911			29.610
77	Lê Trung Việt	4300200335	xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lê Trung Việt				23.830						23.830	
78	Tôn Hoài Hữu	4300200423	thôn Minh Mỹ, xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Tôn Hoài Hữu				156.121	44.614			111.507			

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
79	Nguyễn Thị Ba	4300200896	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Ba	211406915	1/1/1980	Công an Quảng Ngãi	25.014						25.014	
80	Nguyễn Văn Trường	4300230682	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Văn Trường				542.515	113.885			237.290			191.340
81	Trần Thị Thanh Hòa	4300418941	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Thị Thanh Hòa	212026812	8/3/1994	Công an Quảng Ngãi	970.455				939.462		30.993	
82	Huỳnh Tấn Sơn	4300534137	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Huỳnh Tấn Sơn				464.848				422.484		42.364	
83	Nguyễn Thị Kim Loan	4300534176	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Kim Loan	211376588		Công an Quảng Ngãi	68.360						6.230	62.130
84	Lê Văn Tiến	4300534313	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lê Văn Tiến	211205738		Công an Quảng Ngãi	83.010						20.880	62.130
85	Trần Đình Long	4300547288	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Đình Long	212135231	8/2/2005	Công an Quảng Ngãi	136.720				124.260		12.460	
86	Nguyễn Tấn Dũng	4300563314	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Tấn Dũng	211406901		Công an Quảng Ngãi	18.380						18.380	
87	Nguyễn Hữu Tín	4300563339	thôn Minh Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Hữu Tín	212337933	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	205.080						18.690	186.390

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
88	Nguyễn Thị Lê	4300563402	thôn Mính Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Lê	212189247		Công an Quảng Ngãi	68.360						6.230	62.130
89	Hà Kim Quý	4300563441	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Hà Kim Quý	212027838	1/1/1999	Công an Quảng Ngãi	68.360						6.230	62.130
90	Lữ Đình Trường	4300563480	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lữ Đình Trường	212004484		Công an Quảng Ngãi	68.360						6.230	62.130
91	Huỳnh Công Long	4300563508	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Huỳnh Công Long	211035011		Công an Quảng Ngãi	68.360						6.230	62.130
92	Lữ Anh Thanh	4300563554	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Lữ Anh Thanh	212030081		Công an Quảng Ngãi	177.736				161.538		16.198	
93	Nguyễn Ngọc Tâm	4300570128	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Ngọc Tâm				916.422	782.838					133.584	
94	Nguyễn Thị Hoa	4300570135	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Hoa				869.820				869.820			
95	Võ Thanh Thân	4300570209	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Võ Thanh Thân				68.360						6.230	62.130
96	Vương Thanh Hùng	4300570216	xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Vương Thanh Hùng				68.360						6.230	62.130
97	Châu Hồng Quát	4300570248	thôn Mính Mỹ, xã Tinh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Châu Hồng Quát				52.170	17.721			30.039			4.410

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)+...+(16)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
98	Đặng Văn Dũng	4300632543	thôn Minh Mỹ, xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Đặng Văn Dũng				481.449				469.731		11.718	
99	Trần Đức Lập	4300796333	Đôi 4, thôn Minh Xuân, xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Trần Đức Lập	212189518	8/2/2005	Công an Quảng Ngãi	2.843.937	551.428			2.269.859			22.650